| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SƠN LA**<br>**TỈNH SƠN LA**<br>_____<br>Số: 34/2021/QĐST-DS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*Thành phố Sơn La, ngày 25 tháng 3 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2021/TLST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP X - Địa chỉ: Tòa nhà X, đường Y, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Sơn La;

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Thái Việt H, ông Phạm Bắc T, ông Đỗ Đức T - Chức vụ: Chuyên viên.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L. Địa chỉ: Tổ 14, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP X và ông Hoàng Ngọc H tự nguyện thống nhất, thỏa thuận như sau:

- Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền gốc, tiền lãi, và tiền lãi phát sinh tính tến ngày 17/3/2021 là 388.244.563 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tám mươi tám triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc: 314.999.931 đồng, nợ lãi: 46.414.998 đồng, phạt quá hạn: 26.829.724 đồng theo

hợp đồng tín dụng số HĐTD2202180065 ngày 26/01/2018. Thời hạn tất toán khoản vay là ngày 30/4/2021.

Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục chịu lãi xuất phát sinh từ số tiền nợ gốc trên cho đến khi thanh toán hết nợ tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành theo mức lãi xuất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số HĐTD2202180065 ngày 26/01/2018.

Nếu quá ngày 30/4/2021, ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L không trả được nợ thì Ngân hàng Liên Việt được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành sử lý tài sản đảm bảo là bất động sản diện tích 82,0m$^2$, thửa đất số 62, tờ bản đồ số 14, hình thức sử dụng riêng, loại đất: đất ở đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài, nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng đất được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất tại Tổ 14, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD620819, số vào sổ cấp GCN:CS 00088, Quyết định số: 105/QĐ-STNMT ngày 07/4/2017 mang tên ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L để thu hồi khoản nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.706.000 đồng (chín triệu bảy trăm linh sáu nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 7.900.000 đồng (bảy triệu chín trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001468 ngày 0701/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Hoàng Thị Thu Hà**